

**Điều thứ 4.** — Cứ mỗi năm trước ngày 15 tháng 12, các ông Bộ-trưởng gửi lên nha Giám-độc Hỏa-xa Việt-Nam danh-sách những nhân-viên được cấp thẻ năm sau, nói rõ những quãng đường và hạng tàu được đi.

**Điều thứ 5.** — Khi một nhân viên có thẻ công-hành hỏa-xa đi nơi khác, hay vắng mặt để người khác được tạm quyền thay, sở dùng nhân viên ấy phải gửi thẻ theo thứ-tự quan-giai đến nha Giám-độc Hỏa-xa Việt-Nam để thay tên cho nhân-viên mới đến nhậm chức. Thay tên như thẻ không phải trả thêm một tập-phí nào. Trong khi chờ thay tên trong thẻ, nhân-viên mới đến nhậm chức, muốn đi xe lửa phải dùng giấy công-hành phát theo thường lệ.

**Điều thứ 6.** — Các thẻ công-hành hỏa-xa phải có chữ ký và khuôn dấu của ông Giám-độc Hỏa-xa cùng chữ ký của người được dùng thẻ ấy. Mỗi khi nhân-viên hỏa-xa yêu cầu, thì người có thẻ phải xuất trình thẻ ngay và nếu cần, phải ký lại để tiện việc kiểm-soát.

Người có thẻ được đi các chuyến xe chở hành-khách trên quãng đường biên trong thẻ như những hành-khách thường và phải tuân theo luật-lệ của sở Hỏa-xa. Người có thẻ công-hành hỏa-xa được phép mang theo 30 cân hành-lý không phải giá tiền cước, nhưng nếu giao cho sở Hỏa-xa đảm nhận thì phải trả thêm tiền ghi số. Thẻ này không cho quyền dùng các phòng ngủ trên xe lửa.

Ai đánh mất thẻ phải trình ngay sở Hỏa-xa Việt-Nam. Nếu không sẽ bị trách-nhiệm về sự dùng gian thẻ này. Người nào dùng thẻ của người khác thì cả hai (người mượn và người cho mượn) đều bị truy-tố về tội giả-mạo. Trong trường-hợp ấy, thẻ sẽ bị tịch-thu ngay. Viên-chức đứng tịch-thu phải lập biên-bản đệ lên nha Giám-độc Hỏa-xa Việt-Nam theo thứ tự quan-giai.

**Điều thứ 7.** — Ông Bộ-trưởng bộ Giao-thông Công-chính chiếu sắc-lệnh thi hành

Hà-nội, ngày 16 tháng 8 năm 1946

Thay mặt Chủ-tịch Chính-phủ :

Bộ-trưởng bộ Nội-vụ,

HUỶNH-THỨC-KHÁNG

Phó thư :

Bộ-trưởng bộ Giao-thông Công-chính,

TRẦN-ĐĂNG-KHOA

**SẮC-LỆNH** số 157 ngày 16 tháng 8 năm 1946 bắt buộc các thứ thuốc chế theo cách bào-chế thái-tây phải có dán một nhãn-hiệu.

Chủ-tịch Chính-phủ Việt-Nam Dân-chủ Cộng-hòa,  
Chiếu chi bản tuyên-cáo ngày 28 tháng 8 năm 1945 về việc thành lập nước Việt-Nam Dân-chủ Cộng-hòa;  
Chiếu chi luật-lệ hiện hành về nghề bào-chế thái-tây;  
Chiếu theo lời đề-nghị của ông Bộ-trưởng bộ Xã-hội;  
Sau khi hội-đồng Chính-phủ đã thỏa thuận,

#### RA SẮC-LỆNH :

**Điều thứ nhất.** — Các dược-sĩ trước khi đem bán một thứ thuốc tự mình chế ra, bắt buộc phải dán một nhãn hiệu.

Nhãn hiệu các thuốc tiêm có :

- tên hiệu hay tên dược-sĩ.
- tên thuốc.
- phân lượng.

Nhãn hiệu các thứ thuốc khác có (trừ các thuốc pha từng lọ theo đơn của y-sĩ, vẫn thi hành thẻ-lệ hiện-có) :

- tên hiệu hay tên dược-sĩ
- địa-chỉ
- tên thuốc
- phân lượng các chất có trong thuốc.

**Điều thứ 2.** — Các thuốc đã bán trong các hiệu bào-chế đều phải dán nhãn-hiệu theo sắc-lệnh này, trong hạn một tháng kể từ ngày đăng Công-Báo.

**Điều thứ 3.** — Các người không tuân theo sắc-lệnh này, sẽ bị phạt từ năm trăm đồng bạc (500) đến một vạn đồng (10.000) và có thể bị bắt đóng cửa hiệu bào-chế.

Khi tái phạm có thể bị phạt tù từ 3 đến 10 ngày.

**Điều thứ 4.** — Các ông Bộ-trưởng bộ Nội-vụ, bộ Xã-hội và bộ Tư-pháp chiếu sắc-lệnh thi hành.

Hà-nội, ngày 16 tháng 8 năm 1946

Thay mặt Chủ-tịch Chính-phủ :

Bộ-trưởng bộ Nội-vụ,

HUỶNH-THỨC-KHÁNG

Phó thư :

Bộ-trưởng bộ Nội-vụ,

HUỶNH-THỨC-KHÁNG

Bộ-Trưởng bộ Tư-pháp

VŨ-ĐÌNH-HÒE

Bộ-trưởng bộ Xã-hội,

TRƯƠNG-ĐÌNH-TRI

**SẮC-LỆNH** số 160 ngày 21 tháng 8 năm 1946 cấm xuất cảng các máy móc, đồ vật bằng kim-khí, xe-hơi và các đồ phụ-tùng xe-hơi.

Chủ-tịch Chính-phủ Việt-Nam Dân-chủ Cộng-hòa,

Chiếu theo sự nhu-cầu của quốc-gia hiện nay;  
Chiếu theo đề-nghị của Bộ-trưởng bộ Tài-chính;  
Sau khi hội-đồng Chính-phủ đã thỏa hiệp,

#### RA SẮC-LỆNH :

**Điều thứ nhất.** — Từ ngày ký sắc-lệnh này cho đến khi có lệnh mới, khắp toàn cõi Việt-Nam, cấm hẳn việc xuất cảng ra ngoại-quốc các máy móc, các đồ vật bằng kim-khí, xe-hơi và các đồ phụ-tùng về xe hơi.

**Điều thứ 2.** — Ai trái với sắc-lệnh này sẽ bị phạt theo luật-lệ thuế-quan hiện hành.

Điều thứ 3. — Các ông Bộ-trưởng bộ Tài-chính, bộ Kinh-tê và bộ Tư-pháp chịu ủy-nhiệm thi hành sắc-lệnh này.

Hà-nội ngày 21 tháng 8 năm 1946

Thay mặt Chủ-tịch Chính-phủ :

Bộ-trưởng bộ Nội-vụ,

HUỶNH-THỨC-KHÁNG

Phó thư:

Thay mặt

Bộ-trưởng bộ Quốc-dân Kinh-tê :

Thứ-trưởng,

NGUYỄN-VĂN-CHÂN

Bộ-trưởng bộ Tài-chính,

LÊ-VĂN-HIỀN

Bộ-trưởng bộ Tư-pháp,

VŨ-ĐÌNH-HÒE

### BỘ NỘI-VỤ

Bộ-trưởng bộ Nội-vụ,

Sau khi thỏa hiệp cùng bộ Quốc-phòng và bộ Tài-chính,

#### NGHỊ-ĐỊNH :

Điều thứ nhất. — Những công-chức trong chính-ngạch, hoặc làm việc có hợp-đồng hay theo lời công-nhật, khi gia nhập Vệ-quốc-đoàn, một trảng Võ-bị hoặc đội Tư-vệ chiến-đầu đều được giữ nguyên lương-bổng cùng các thứ phụ-cấp như khi tại chức.

Tuy nhiên, khi những công-chức nói trên được cung cấp ở trong trại hay ở trong trường, chỗ ở, lương-thực hoặc cả y-phục, số tổng cộng lương-bổng hàng tháng sẽ phải trừ đi một số tiền có thể thay đổi tùy theo giá sinh-hoạt, và tạm thời ấn-định là 150 đ 00 một tháng kể từ ngày 1 tháng 7 năm 1946.

Đối với những công-chức mà số tổng-cộng lương-bổng, dưới 150 đ 00 một tháng thì họ không được lĩnh lương-bổng, nhưng cũng không phải nộp thêm gì cho công-quỹ cả.

Những số tiền trừ sẽ tùy từng trường-hợp, hỏi vào quỹ bộ Quốc-phòng, trường Võ-bị hoặc cấp cho đội Tư-vệ chiến-đầu.

Điều thứ 2. — Ông Đồng-ly sự-vụ bộ Nội-vụ phụ-trách thi hành nghị-định này.

Hà-nội ngày 7 tháng 8 năm 1946

HUỶNH-THỨC-KHÁNG

Bộ-trưởng bộ Nội-vụ,

Chiếu chỉ thể-lệ về phụ-cấp di-chuyển của các công-chức ;

Chiếu chỉ nghị-định ngày 10 tháng 11 năm 1938 về cách phân công chức ra các hạng để tính phụ-cấp di-chuyển và nghị-định ngày 17 tháng 4 năm 1943 ấn-định các khoản phụ-cấp hàng ngày cho công-chức phải di-chuyển vì việc công ;

Xét rằng trong tình-thê hiện thời công chức di-chuyển rất tốn kém vì giá sinh-hoạt quá cao ;

Sau khi thỏa hiệp với bộ Tài-chính,

#### NGHỊ-ĐỊNH :

Điều thứ nhất. — Kể từ ngày 1 tháng 7 năm 1946 và tạm thời trong khi chờ đợi ban bố một quy-chê mới về lương-bổng, các công-chức Việt-Nam ở các ngạch hành chính hay chuyên-môn thuộc quyền các bộ, các ủy-ban hành-chính kỳ hay địa-phương, khi thừa hành lệnh trên phải di-chuyển vì việc công ra ngoài thành-phố hay nơi mình làm việc quá 4 cây số, có thể được phụ-cấp di-chuyển hàng ngày theo định giá sau này :

Cách phân hạng hiện thời	Số tổng-cộng phụ-cấp hàng ngày	Số phụ-cấp về :			
		Tiền trợ	Tiền ăn 1 bữa (1)	Tiền ăn 2 bữa (1)	
<i>Lương chính ngạch</i>					
Từ 3.600 đ. trở lên	Hạng nhất A	18 đ	6 đ	6 đ	12 đ
— 3.000 đ. đến 3.599 đ.	— B	15	5	5	10
— 1.900 — 2.999	Hạng nhì A	12	4	4	8
— 1.400 — 1.899	— B	9	3	3	6
— 960 — 1.399	— C	7 đ 50	2 đ 50	2 đ 50	5
— 756 — 959	Hạng ba.....				
— 456 — 749	Hạng tư.....				
— 400 — 455	Hạng năm.....				
dưới 400	Hạng sáu.....				

Chú-thích. — (1) Khi yên-chức về nơi làm việc trước 13 giờ hay 19 giờ sẽ không được phụ-cấp về bữa ăn trưa hay tối

(Những thể-lệ hiện hành khác về phụ-cấp di-chuyển không thay đổi).

Điều thứ 2. — Trừ nhân-viên Văn-phòng giúp việc các Bộ-trưởng mà cách xếp đặt vào các hạng đã ấn-định trong sắc-lệnh ngày 3 tháng 5 năm 1946, những công-chức tạm thời (làm việc công-nhật hay có hợp-đồng) khi thừa hành lệnh trên phải di-chuyển vì việc công, cũng được hưởng phụ-cấp di-chuyển trên này theo cách phân hạng ấn-định sau đây :

Tùy theo số lương hàng năm tính như sau này, các công-chức tạm thời sẽ xếp đặt vào các hạng như công-chức trong chính ngạch (Xem cột nhất bảng phụ-cấp di-chuyển trong điều 1) :

a) Viên-chức lĩnh lương tháng :  
2/3 số lương tháng (trừ các khoản phụ-cấp) nhân với 12..... Tuy nhiên, những công-chức tạm thời không bao giờ được đặt vào một hạng cao hơn công-chức trong chính-ngạch giữ một chức-vụ tương đương.

b) Viên-chức công nhật :  
2/3 số lương chính (trừ các khoản phụ-cấp) nhân với 300 hay 360, tùy trường hợp. Thi-dụ : Tham-tá công-nhật mới tuyển không được hơn tham-tá tập-sự trong ngạch ; thư-ký công-nhật mới tuyển không được hơn thư-ký tập-sự.

www.ThuVienPhapLuat.com Tel: +84-8-38456684